

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI C
TP ĐÀ N**

---*---

*Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 18 tháng 1 năm 2021*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----*-----**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI C - TP. ĐÀ N**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Minh T**.
2. Ông **Huỳnh Thanh T**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương T** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải C, thành phố Đà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C, thành phố Đà N tham gia phiên tòa: Bà **Ngụ Thị Thảo N** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 1 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải C thành phố Đà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 102/2020/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2021/QĐXX-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Đức C** - Sinh ngày 18.2.1985 tại Hà N - Nơi ĐKKHKT: Tổ 02, cụm 02, phường Khương Đ, quận Thanh X, thành phố Hà N – Chở ở: K81/44B Ng« Th× N, phường Hòa M, quận Liên C, thành phố Đà N - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông - Tronh độ văn hóa: 9/12; đồn tộc: Kinh; giới tÝnh: Nam; t«n gi, o: Kh«ng; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn H (s) và bà Chu Thị Y (s).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22.6.2020, hiện có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Nguyễn Đức C** – Sinh năm 1977 – Trý tại: số 04, ngách 64/25/179 Vĩnh H, tổ 26, phường Vĩnh H, quận Hoàng M, thành phố Hà N, vắng mặt.

- Ông **Hoàng Vinh Q** – Sinh năm 1991 và bà **Hoàng Thị T** – Sinh năm – Nơi ĐKKHKT: 27A tổ 3, ngõ 2, Ngọc T, quận Long B, thành phố Hà N – Hiện trú tại : 30 Văn T 4, phường Hũa Hiệp N, quận Liền C, thành phố Đà Nẵng, «ng Q cú mặt, bà T vắng mặt.

- Ông **hàng TMCP Q tế Việt Nam** – Trụ sở : Tầng 1, 6, 7, tòa nhà Corner S, 16 Phan Chu T, quận Hoàn K, thành phố Hà N, vắng mặt.

- Ông **Cỏi Hoàng D** – Sinh năm 1969 – Trú tại : 159 Đồng K, tổ 60, phường Hũa Kh, nh N, quận Li^n C, thành phố Đà N, vắng mặt.

* Người làm chứng :

- Ông **Hoàng Minh Q** – Sinh năm 1995 – Trú tại : 55 L^a L, phường Thạch T, quận Hải C, thành phố Đà N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo c, c tài liệu cú trong hồ sơ vụ ,n và diễn biến tại phi^n tĩa, nội dung vụ án được tãm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 22.6.2020, tại trước nhà số 17 Lý Thường K, phường Thạch T, quận Hải C, thành phố Đà N g; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - C«ng an quận Hải C, thành phố Đà N kiểm tra hành chÝnh ph,t hiện bắt quả tang Nguyễn Đức C cả hành vi tàng trữ tr,i phĐp chất ma túy. Đi cùng C cả Nguyễn Đức C.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức C :

- 01 xe « t« nh.n hiệu Kia Rio, màu trắng, Biển kiểm so,t 30F-383.14

- Thu giữ dưới ghế b^n phụ xe « t« : 01 gói ni l«ng, b^n trong chứa 10 vi^n nĐn màu hồng và 01 gói ni l«ng chứa tinh thể rắn màu trắng. Được ni^m phong, ký hiệu “M”.

- 02 điện thoại di động (01 hiệu Nokia và 01 cũ dßng chữ Iphone).

- Số tiền 8.000.000đ.

Đến 03 giờ 15 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra C«ng an quận Hải C, thành phố Đà N kh,m xĐt khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức C tại K81/44B Ng« Th× N, phường Hũa M, quận Li^n C, thành phố Đà N tiếp tục ph,t hiện và thu giữ :

- 01 gói ni lông, kích thước khoảng 11,5cm x 07 cm, b^n trong chứa 39 vi^n nĐn màu hồng và 01 gói ni lông, kích thước khoảng 3,5cm x 04 cm, b^n trong chứa 02 viên nén màu nâu, được ni^m phong, ký hiệu “N”.

- 01 gói ni lông, kích thước khoảng 10cm x 06 cm, bên trong có 12 gói ni lông có kích thước 3, 5cm x 03 cm, đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

- 01 gói ni lông, kích thước khoảng 11,5cm x 07 cm, bên trong có 23 gói ni lông, đều chứa tinh thể rắn màu trắng.

- 01 gói ni lông, kích thước khoảng 7,5cm x 04 cm, bên trong chứa chất bột rắn màu trắng.

Tất cả được niêm phong, ký hiệu “M1”.

- 02 cân điện tử màu đen.

- 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu xanh, số Imei : 354198102980459

- 50 vỏ bao ni lông chưa qua sử dụng.

Theo kết luận giám định số 206/GĐ-MT ngày 02.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận : Mẫu gửi giám định trong bao niêm phong ký hiệu “M” được phân thành : 10 viên nĐn màu hồng (Ma) và tinh thể rắn màu trắng trong gói ni lông (Mb). Mẫu gửi giám định trong bao niêm phong ký hiệu “N” được phân thành : 39 viên nĐn màu hồng (Na) và 02 viên nĐn màu nâu (Nb). Mẫu gửi giám định trong bao niêm phong ký hiệu “ M1 ” bao gồm : Tinh thể rắn màu trắng trong 12 gói ni lông, 23 gói ni lông và chất bột rắn màu trắng trong 01 gói ni lông.

Tinh thể rắn màu trắng, chất bột màu trắng trong mẫu Mb, M1 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu Mb là 0,830 gam, mẫu M1 là 20,473 gam.

Các viên nĐn trong mẫu ký hiệu Ma, Na, Nb là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu Ma là 3,899 gam, mẫu Na là 15,497 gam và mẫu Nb là 0,884 gam.

Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu giữ của C là : 20,28 gam MDMA và 21,303 gam Ketamine.

Qua điều tra Nguyễn Đức C khai nhận : Do cần tiền tiêu xài cá nhân, C nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Khoảng đầu tháng 6/2020, thông qua mạng xã hội, C mua của một người tên T (Không rõ lai lịch) 50 viên ma túy thuốc lắc và khoảng hơn 20 gam ma túy Ketamine với giá, 29.000.000đ. Ngoài ra, T cần cho C thêm 02 viên ma túy màu nâu. Sau khi mua số ma túy trên, C đã sử dụng 01 viên ma túy thuốc lắc. Số còn lại, C cất giấu ở nhà trọ K81/44B Ngã Thét N , phường Hòa M , quận Liên C , thành phố Đà Nẵng với mục đích đi mua tiếp. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 22.6.2020, trong lúc đang ở nhà trọ trên cả 01 thanh niên (Không rõ lai lịch) gọi đến số điện thoại 0785.858.818 của C để hỏi mua 10 viên ma túy thuốc lắc và 0,5 gam ma túy Ketamine với giá 3.000.000đ. C đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại trước số 16 Lý Thường Kiệt, phường Thạch T , quận Hải C , thành phố Đà Nẵng. C điều khiển xe « taxi » Biển kiểm soát 30F-383.14 đi

cùng Nguyễn Đức C khi đi đến điểm hẹn thì bị bắt quả tang thu giữ số ma túy như đó nêu trên.

Nguyễn Đức C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xử lý vật chứng : Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải C bảo quản chờ xử lý:

- Các mẫu Ma, Mb, Nb, M1 cũng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 206/GĐ-MT ngày 02.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu trắng, số seri : 357322081453695, gắn sim số 0785.858.818.

- 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Iphone, số seri : 357261093982004, gắn sim số 0944885665.

- Số tiền 8.000.000đ

- 02 cân điện tử màu đen

- 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu xanh, số Imei 354198102980459.

- 50 vỏ bao ni lông chưa qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 04.11.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ vụ kháng bị hạn chế:

- Bị cáo Nguyễn Đức C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, kháng oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

- + Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm a khoản 2 điều 251, điểm a khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 11 đến 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- + Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS:

- Tuyen tịch thu tiêu hủy mẫu Ma, Mb, Nb, M1 cũng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 206/GĐ-MT ngày 02.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 50 vỏ bao ni lông chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ : 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu trắng, số seri : 357322081453695, gắn sim số 0785.858.818 bị c, o C sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Tuyền trả lại cho bị c, o Nguyễn Đức C 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Iphone, số seri : 357261093982004, gắn sim số 0944885665, 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu xanh, số Imei 354198102980459 nhưng cần quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Tuyền trả lại cho bị c, o Nguyễn Đức C số tiền 8.000.000đ

- Tuyền tịch thu tiêu hủy 02 cân điện tử màu đen và 50 bao nilông.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XẤT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người cãi quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị c, o thì thấy : Bị c, o Nguyễn Đức C đó thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22.6.2020 tại trước nhà số 17 Lý Thường Kiệt, phường Thạch Tân, quận Hải C, thành phố Đà Nẵng; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Hải C, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Đức C cả hành vi tàng trữ trái phép 3,899 gam ma túy MDMA và 0,883 gam ketamine.

Khối lượng khối cấp nơi ở của Chiến thu giữ : 16,381 gam ma túy MDMA và 20,473 gam ma túy Ketamine.

Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Đức C tàng trữ nhằm mục đích để bán 20,28 gam ma túy MDMA và 21,3030 gam ma túy Ketamine.

Lời khai nhận tội của bị c, o hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đó thu thập cả trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 101/CT-

VKSHC ngày 04.11.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C , thành phố Đà N ã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tÝnh chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị c,o Nguyễn Đức C th× thấy :

Ma túy là chất g©y nghiện được Nhà nước cấm sử dụng; ma túy kh«ng những hủy hoại sức khỏe con người, gây thoái hóa nhân cách, làm rối loạn hành vi của người sử dụng mà cũn là nguyªn nh©n ph,t sinh nhiều tệ nạn x· hội kh,c. Trong thời gian gần đây, tình hình tội phạm về ma túy và người nghiện ma túy trên địa bàn thành phố Đà N ã diễn biến khá phức tạp, có chiều hướng gia tăng với nhiều cách thức, thủ đoạn tinh vi đã gây ảnh hưởng lớn đến tâm lý của người dân. Chính vì vậy, công tác đấu tranh, phòng ngừa và chống tội phạm về ma túy được xem là một trong những chiến lược lâu dài của các cơ quan tư pháp trong thành phố nói chung.

Do đó, đối với hành vi mua b,n tr,i phĐp chất ma túy của c,c bị c,o, HĐXX thấy cần xử phạt một mức án tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của c,c bị c,o và cần thiết c, ch ly bị c,o Nguyễn Đức C ra khỏi x· hội một thời gian mới cú tổc dụng gi,o dục và phßng ngừa tội phạm.

4. Xét tÝnh tiết tăng nặng, giảm nhẹ h×nh phạt thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Đức Ch là người cã đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức, mặc dĩ biết rã t,c hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua b,n trái phép chất ma túy đang bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị. Hành vi mua b,n trái phép chất ma túy có tổng khối lượng lớn 20,473 gam ma túy loại MDMA và 21,303 gam ma túy loại Ketamine đó thể hiện tónh xem thường pháp luật, nhằm gieo rắc những hậu quả khôn lường cho các thế hệ, ngoài ra bị cáo cũn là người trực tiếp đi lấy ma túy, đem về phân thành từng gói nhỏ để bán theo nhu cầu của người mua và trực tiếp liờn lạc với người mua. Như vậy, hành vi mua b,n tr,i phĐp chất ma túy MDMA và Ketamine của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó HĐXX căn cứ theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Trong qu, tr×nh điều tra và tại phiªn tãa h«m nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải, gia đ×nh bị c,o cũ c«ng với c, ch mạng, «ng nội bị c,o là c,n bộ tiền khởi nghĩa. Đây là những t×nh tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật h×nh sự, HĐXX sẽ c©n nhắc và ,p dụng khi lượng h×nh đối với bị c,o nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

5. Về hình phạt bổ sung : Theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định : “Người phạm tội cũng có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...”. Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Đức C, qua trình điều tra đã xác minh bị cáo và gia đình không có tài sản tại địa phương nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo bị cáo.

6. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Tịch thu tiêu hủy mẫu Ma, Mb, Nb, M1 cũng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 206/GĐ-MT ngày 02.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 50 vỏ bao ni lông chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ : 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu trắng, số seri : 357322081453695, gắn sim số 0785.858.818 bị cáo C sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức C 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Iphone, số seri : 357261093982004, gắn sim số 0944885665, 01 điện thoại di động cũ hãng chữ Nokia, màu xanh, số Imei 354198102980459 và số tiền 8.000.000đ nhưng cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 02 cân điện tử màu đen và 50 bao ni lông.

Đối với người tên T và người thanh niên liên quan đến việc mua bán ma túy của C, hiện chưa xác định họ tên và địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải C tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đức C không biết việc C mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải C không đề cập xử lý là cú căn cứ.

Đối với xe ô tô Biển kiểm soát 30F- 383.14 do anh Hoàng Vinh Q đứng tên chủ sở hữu. Anh Q cho C mượn xe để đi nhưng anh Q không biết việc Chuyển sử dụng xe vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải C không xem xét trách nhiệm hình sự và trao trả lại xe cho anh Quang là cú căn cứ.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

V× các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm p khoản 2 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 11 (Mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22.6.2020.

2. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu Ma, Mb, Nb, M1 cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 206/GĐ-MT ngày 02.7.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng và 50 vỏ bao ni lông chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ : 01 điện thoại di động cả đồng chữ Nokia, màu trắng, số seri : 357322081453695, gắn sim số 0785.858.818 bị cáo C sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức C 01 điện thoại di động cả đồng chữ Iphone, số seri : 357261093982004, gắn sim số 0944885665, 01 điện thoại di động cả đồng chữ Nokia, màu xanh, số Imei 354198102980459 nhưng cần quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức C số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 02 cân điện tử màu đen và 50 bao ni lông.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2020, theo Quyết định chuyển vật chứng số 75/QĐ-VKS ngày 04.11.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và những người tham gia tố tụng cả mặt cả quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không cả mặt khi tuyên án mà cả lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

5. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải C;
- Công an quận Hải C;
- Chi cục THS DS quận Hải C
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh N

